

**HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

Số: 415 /QĐ-HĐTS

Lâm Đồng, ngày 11 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh sách thí sinh dự thi tuyển sinh môn Năng khiếu,  
ngành Giáo dục Mầm non, trình độ cao đẳng – Khóa ngày 17/6/2026**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-BLĐT BXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập nguyên trạng Trường Cao đẳng Cộng đồng Bình Thuận, Trường Cao đẳng Y tế Bình Thuận vào Trường Cao đẳng Nghề Bình Thuận và đổi tên thành Trường Cao đẳng Bình Thuận;*

*Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 22/07/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đắk Nông (trước sáp xếp) về thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quản lý;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Công văn số 4299/UBND-KGVX ngày 01/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc đề nghị phân bố chỉ tiêu tuyển sinh, đào tạo ngành Giáo dục Mầm non trình độ Cao đẳng năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-CĐBT ngày 22/4/2026 của Hiệu trưởng về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;*

*Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-CĐBT ngày 29/4/2026 của Hiệu trưởng về ban hành Quy chế Thi tuyển sinh năng khiếu, ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Bình Thuận;*

*Căn cứ Kế hoạch số 80/KH-CĐBT ngày 26/5/2026 của Hiệu trưởng về thi tuyển sinh môn năng khiếu ngành Giáo dục Mầm non, trình độ cao đẳng, hình thức đào tạo chính quy, năm 2026, kỳ thi ngày 17/6/2026;*

*Căn cứ Quyết định số 717/KH-HĐTS ngày 08/9/2023 của Hiệu trưởng về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Bình Thuận ;*

*Theo đề nghị của Ban Thư ký Hội đồng Tuyển sinh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách thí sinh dự thi tuyển sinh môn Năng khiếu, ngành Giáo dục Mầm non, trình độ cao đẳng, khóa ngày 17/6/2026 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, thành viên Hội đồng Tuyển sinh, các Ban: Đề thi; Ban Coi & Chấm thi và các Trưởng đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Thành viên HĐTS;
- Các Ban có liên quan;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT (HP).

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**HIỆU TRƯỞNG**  
**Đỗ Huy Sơn**

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH MÔN NĂNG KHIẾU  
NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON - TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG  
KHÓA NGÀY 17/6/2026**

(Kèm theo Quyết định số: ...415./QĐ-HĐTS ngày ..11./..6../2026 của Chủ tịch HĐTS)

- **Địa điểm thi:** Cơ sở chính, Trường Cao đẳng Bình Thuận, số 05 Tôn Thất Bách, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng.

- **Thời gian thi:** ngày 17-18/6/2026

Số TT	SBD	Mã HS	Họ tên		Giới tính	Ngày sinh	Ca thi
1	10001	18307	Đặng Thị Xuân	Nghi	Nữ	20/02/2008	Ca 1
2	10002	10004	Lượng Thị Mỹ	Tiền	Nữ	02/04/2008	Ca 1
3	10003	10052	Huỳnh Thị Thanh	Trúc	Nữ	07/08/2008	Ca 1
4	10004	10301	Tổng Khánh	Vân	Nữ	07/05/2008	Ca 1
5	10005	18272	Long Thị Ngọc	Ái	Nữ	20/10/2008	Ca 1
6	10006	18228	Hồ Thúy	An	Nữ	07/11/2008	Ca 1
7	10007	18276	Nguyễn Gia	An	Nữ	28/10/2008	Ca 1
8	10008	10066	Nguyễn Ngọc Thu	An	Nữ	11/11/2007	Ca 1
9	10009	10299	Bùi Quỳnh	Anh	Nữ	06/08/2008	Ca 1
10	10010	18281	Nguyễn Nhật Kim	Anh	Nữ	05/05/2008	Ca 1
11	10011	10120	Nguyễn Như	Anh	Nữ	14/06/2008	Ca 1
12	10012	10297	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	11/03/2008	Ca 1
13	10013	10009	Nguyễn Thị Loan	Anh	Nữ	26/05/2008	Ca 1
14	10014	18202	Trần Thị Kim	Anh	Nữ	16/09/2008	Ca 1
15	10015	18285	Trần Thị Kim	Anh	Nữ	07/05/2008	Ca 1
16	10016	10027	Đặng Nguyễn Hồng	Ánh	Nữ	20/05/2008	Ca 1
17	10017	10199	Nguyễn Huỳnh Bảo	Ân	Nữ	26/06/2008	Ca 1
18	10018	10137	Vũ Đặng Hoài	Băng	Nữ	03/10/2008	Ca 1
19	10019	10131	Đậu Ngọc	Bích	Nữ	20/10/2008	Ca 1
20	10020	10014	Lê Đỗ Hồng Ngọc	Bích	Nữ	29/10/2008	Ca 1
21	10021	10184	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	15/05/2000	Ca 1
22	10022	10135	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	Nữ	14/02/2008	Ca 1
23	10023	10207	Văn Thị Kim	Bình	Nữ	12/05/2008	Ca 1
24	10024	18028	Hoàng Thị	Bước	Nữ	10/04/2003	Ca 1
25	10025	10018	Lê Xuân Minh	Cẩm	Nữ	06/02/2008	Ca 1
26	10026	10306	Hồ Thị Quỳnh	Châu	Nữ	19/09/2008	Ca 1
27	10027	10037	Võ Hoàng Bảo	Châu	Nữ	18/02/2008	Ca 1
28	10028	18203	Vy Nữ Bảo	Châu	Nữ	15/06/2008	Ca 1
29	10029	10144	Dương Khánh	Chi	Nữ	15/01/2000	Ca 1
30	10030	10197	Hoàng Thị Kim	Chi	Nữ	05/04/2008	Ca 1
31	10031	10179	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	01/05/2004	Ca 1

Số TT	SBD	Mã HS	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Ca thi
32	10032	10096	Phùng Thị Kim Chi	Nữ	02/06/2008	Ca 1
33	10033	10210	Đoàn Thị Bích Diễm	Nữ	27/09/2007	Ca 1
34	10034	10324	Nguyễn Hoàng Trúc Diễm	Nữ	16/10/2008	Ca 1
35	10035	10059	Hoàng A Diệu	Nữ	24/09/2008	Ca 1
36	10036	18273	Nguyễn Thị Ngọc Dịp	Nữ	25/07/2008	Ca 1
37	10037	10255	Nguyễn Thị Mỹ Doan	Nữ	07/10/2008	Ca 1
38	10038	10007	Nguyễn Vương Khả Doanh	Nữ	01/12/2008	Ca 1
39	10039	10010	Trần Hân Du	Nữ	02/02/2005	Ca 1
40	10040	18083	K Đàm Thị Thu Duyên	Nữ	20/12/2008	Ca 1
41	10041	10320	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/02/2008	Ca 1
42	10042	10294	Nguyễn Thị Thanh Duyên	Nữ	22/10/2008	Ca 1
43	10043	18217	Nguyễn Trâm Duyên	Nữ	17/02/2008	Ca 1
44	10044	10298	Trần Phương Kỳ Duyên	Nữ	06/04/2008	Ca 1
45	10045	10089	Huỳnh Như Ánh Dương	Nữ	08/12/2008	Ca 1
46	10046	10158	Nguyễn Hoàng Linh Đài	Nữ	10/09/2000	Ca 1
47	10047	10024	Thông Thị Hồng Đào	Nữ	11/11/2008	Ca 1
48	10048	18252	Chế Trần Thị Điệp	Nữ	23/02/2008	Ca 1
49	10049	10235	Nguyễn Nhật Tâm Đoàn	Nữ	23/11/2008	Ca 1
50	10050	18075	Bờ Đàm Thị Cẩm Giao	Nữ	02/02/2008	Ca 1
51	10051	10002	Nguyễn Trần Quỳnh Giao	Nữ	05/04/2008	Ca 2
52	10052	18247	Lê Hồng Hà	Nữ	30/06/2008	Ca 2
53	10053	10090	Phạm Thị Hồng Hà	Nữ	09/08/2008	Ca 2
54	10054	18221	Trần Thị Thanh Hà	Nữ	16/05/2008	Ca 2
55	10055	10304	Lê Diễm Hồng Hạnh	Nữ	11/11/2008	Ca 2
56	10056	10121	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	17/03/2008	Ca 2
57	10057	10006	Trần Thị Mỹ Hào	Nữ	31/12/2005	Ca 2
58	10058	18286	Đỗ Thị Bảo Hằng	Nữ	29/11/2008	Ca 2
59	10059	10008	Huỳnh Trần Kim Hân	Nữ	27/12/2008	Ca 2
60	10060	10308	Lê Bảo Hân	Nữ	01/08/2008	Ca 2
61	10061	10240	Ngô Nguyễn Thúy Hân	Nữ	10/01/2008	Ca 2
62	10062	10064	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	24/06/2008	Ca 2
63	10063	10138	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Nữ	17/01/2008	Ca 2
64	10064	18275	Trần Thị Bảo Hân	Nữ	09/11/2008	Ca 2
65	10065	10141	Võ Thị Mỹ Đức Hân	Nữ	24/02/1999	Ca 2
66	10066	18246	Trần Thị Kim Hậu	Nữ	14/03/2008	Ca 2
67	10067	10101	Bùi Thị Bích Hiền	Nữ	18/04/2008	Ca 2
68	10068	10200	Phạm Thanh Hiền	Nữ	25/06/2008	Ca 2
69	10069	10147	Võ Đặng Thủy Hòa	Nữ	18/06/2007	Ca 2

Số TT	SBD	Mã HS	Họ tên		Giới tính	Ngày sinh	Ca thi
70	<b>10070</b>	10118	Kiều Thị Thanh	Hoài	Nữ	09/09/2008	Ca 2
71	<b>10071</b>	10157	Ngô Thị Xuân	Hoài	Nữ	19/07/2008	Ca 2
72	<b>10072</b>	10146	Võ Thị Bích	Hoài	Nữ	02/08/2008	Ca 2
73	<b>10073</b>	10257	Trần Gia Nhật	Hoàng	Nữ	30/08/2008	Ca 2
74	<b>10074</b>	10011	Võ Huỳnh Bích	Huyền	Nữ	22/02/2008	Ca 2
75	<b>10075</b>	10236	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	18/02/2008	Ca 2
76	<b>10076</b>	10016	Hồ Thị Thu	Hương	Nữ	22/08/2008	Ca 2
77	<b>10077</b>	10039	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	Nữ	29/07/2004	Ca 2
78	<b>10078</b>	10116	Phạm Quế	Hương	Nữ	15/12/2008	Ca 2
79	<b>10079</b>	18245	Mang Thị Kim	Hường	Nữ	15/08/2008	Ca 2
80	<b>10080</b>	18277	Cao Thị Bích	Kiều	Nữ	01/02/2008	Ca 2
81	<b>10081</b>	10102	Lê Thị Diễm	Kiều	Nữ	09/09/2008	Ca 2
82	<b>10082</b>	10162	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	Nữ	08/12/2008	Ca 2
83	<b>10083</b>	10032	Nguyễn Thị Hồng	Kiều	Nữ	30/11/2003	Ca 2
84	<b>10084</b>	10198	Trần Thị Oanh	Kiều	Nữ	17/06/2008	Ca 2
85	<b>10085</b>	10070	Trần Minh Thiên	Kim	Nữ	01/08/2008	Ca 2
86	<b>10086</b>	18085	Nguyễn Thanh Ngọc	Kha	Nữ	02/11/2008	Ca 2
87	<b>10087</b>	10229	K' Thị	Khoa	Nữ	13/12/2007	Ca 2
88	<b>10088</b>	10231	Đặng Nguyễn Khánh	Lam	Nữ	11/09/2008	Ca 2
89	<b>10089</b>	10172	Huỳnh Thị Thanh	Liên	Nữ	07/05/2008	Ca 2
90	<b>10090</b>	10087	Phùng Thị Kim	Liên	Nữ	30/04/2008	Ca 2
91	<b>10091</b>	18274	Đa Nữ Thùy	Linh	Nữ	15/06/2008	Ca 2
92	<b>10092</b>	10100	Nguyễn Hoàng Trúc	Linh	Nữ	19/08/2008	Ca 2
93	<b>10093</b>	18329	Nguyễn Ngọc Hà	Linh	Nữ	09/11/2008	Ca 2
94	<b>10094</b>	10017	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	21/04/2008	Ca 2
95	<b>10095</b>	18315	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	23/01/2007	Ca 2
96	<b>10096</b>	10148	Bùi Ngọc	Lợi	Nữ	05/04/2008	Ca 2
97	<b>10097</b>	18244	Trần Thị	Lượng	Nữ	07/02/2008	Ca 2
98	<b>10098</b>	10180	Huỳnh Thị Trúc	Ly	Nữ	08/11/2008	Ca 2
99	<b>10099</b>	10232	Nguyễn Thị Phương	Ly	Nữ	31/03/2008	Ca 2
100	<b>10100</b>	10150	Trần Ngọc Khánh	Ly	Nữ	10/11/2008	Ca 2
101	<b>10101</b>	18248	Đặng Nguyễn Ngọc	Mai	Nữ	22/09/2008	Ca 3
102	<b>10102</b>	10160	Huỳnh Thị Quỳnh	Mai	Nữ	19/01/2005	Ca 3
103	<b>10103</b>	10328	La Thị	Mai	Nữ	15/12/2000	Ca 3
104	<b>10104</b>	18219	Nguyễn Trần Xuân	Mai	Nữ	14/08/2008	Ca 3
105	<b>10105</b>	18173	Võ Thị Bích	Mai	Nữ	27/09/2008	Ca 3
106	<b>10106</b>	10264	Võ Thị Tuyết	Mai	Nữ	17/11/2008	Ca 3
107	<b>10107</b>	10003	Võ Thị Minh	Mẫn	Nữ	10/05/2003	Ca 3

<b>Số TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Mã HS</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Ca thi</b>
108	<b>10108</b>	10112	Đông Thị Hà My	Nữ	03/08/2008	Ca 3
109	<b>10109</b>	10033	Huỳnh Thị Đa My	Nữ	12/06/2007	Ca 3
110	<b>10110</b>	18035	Huỳnh Thuận My	Nữ	31/03/2007	Ca 3
111	<b>10111</b>	18177	Ngô Thị Xuân My	Nữ	29/04/2007	Ca 3
112	<b>10112</b>	10230	Nguyễn Phạm Kiều My	Nữ	29/04/2008	Ca 3
113	<b>10113</b>	10123	Nguyễn Thị Giáng My	Nữ	02/12/2007	Ca 3
114	<b>10114</b>	10109	Nguyễn Thị Kiều My	Nữ	05/09/2007	Ca 3
115	<b>10115</b>	10092	Phan Thị Thảo My	Nữ	08/11/2008	Ca 3
116	<b>10116</b>	10128	Trần Thị Hằng Nga	Nữ	26/01/2007	Ca 3
117	<b>10117</b>	10113	Bùi Trúc Nga	Nữ	19/07/2007	Ca 3
118	<b>10118</b>	10211	Huỳnh Thị Thu Nga	Nữ	15/10/2008	Ca 3
119	<b>10119</b>	10181	Hồ Lương Thái Ngân	Nữ	27/11/2004	Ca 3
120	<b>10120</b>	10152	Mang Thị Kim Ngân	Nữ	04/02/2007	Ca 3
121	<b>10121</b>	10187	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	17/05/2008	Ca 4
122	<b>10122</b>	10192	Nguyễn Lê Mỹ Ngân	Nữ	30/09/2008	Ca 4
123	<b>10123</b>	10019	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	11/02/2005	Ca 4
124	<b>10124</b>	10188	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	13/07/2006	Ca 4
125	<b>10125</b>	10091	Nguyễn Thị Thu Ngân	Nữ	16/04/2008	Ca 4
126	<b>10126</b>	10237	Phạm Thị Hồng Ngân	Nữ	28/01/2008	Ca 4
127	<b>10127</b>	10134	Quách Thanh Ngân	Nữ	10/02/2008	Ca 4
128	<b>10128</b>	10263	Võ Kiều Thanh Ngân	Nữ	26/08/2008	Ca 4
129	<b>10129</b>	18310	Võ Thanh Quỳnh Ngân	Nữ	22/10/2008	Ca 4
130	<b>10130</b>	18249	Lê Nguyễn Khánh Ngọc	Nữ	02/01/2008	Ca 4
131	<b>10131</b>	10020	Lê Thái Minh Ngọc	Nữ	09/02/2008	Ca 4
132	<b>10132</b>	10159	Lê Thị Bích Ngọc	Nữ	16/11/2008	Ca 4
133	<b>10133</b>	18077	Ngô Nguyễn Hiếu Ngọc	Nữ	23/08/2008	Ca 4
134	<b>10134</b>	10208	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	19/05/2008	Ca 4
135	<b>10135</b>	10042	Triệu Yến Ngọc	Nữ	11/10/2005	Ca 4
136	<b>10136</b>	18270	Trịnh Hào Phần Ngọc	Nữ	02/10/2008	Ca 4
137	<b>10137</b>	18049	Võ Thị Hồng Ngọc	Nữ	09/09/2008	Ca 4
138	<b>10138</b>	18282	Đặng Yến Nguyên	Nữ	03/06/2008	Ca 4
139	<b>10139</b>	10056	Nguyễn Thảo Nguyên	Nữ	19/04/2008	Ca 4
140	<b>10140</b>	10129	Trần Thị Ánh Nguyệt	Nữ	26/01/2007	Ca 4
141	<b>10141</b>	10302	Võ Huỳnh Như Nguyệt	Nữ	09/12/2008	Ca 4
142	<b>10142</b>	10041	Nguyễn Huỳnh Thanh Nhã	Nữ	26/06/2005	Ca 4
143	<b>10143</b>	10088	Nguyễn Trần Thanh Nhã	Nữ	23/06/2008	Ca 4
144	<b>10144</b>	18224	Đặng Thị Thanh Nhân	Nữ	28/07/2007	Ca 4
145	<b>10145</b>	10054	Đỗ Thị Linh Nhi	Nữ	24/02/2008	Ca 4

<b>Số TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Mã HS</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Ca thi</b>
146	<b>10146</b>	18220	Hồ Bảo Nhi	Nữ	07/03/2007	Ca 4
147	<b>10147</b>	10142	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	Nữ	31/05/2006	Ca 4
148	<b>10148</b>	10086	Nguyễn Ngọc Nhi	Nữ	06/06/2008	Ca 4
149	<b>10149</b>	18291	Nguyễn Thị Yên Nhi	Nữ	23/12/2008	Ca 4
150	<b>10150</b>	10319	Phan Thị Kim Nhi	Nữ	24/01/2007	Ca 4
151	<b>10151</b>	18031	Võ Nguyễn An Nhi	Nữ	20/08/2007	Ca 4
152	<b>10152</b>	10311	Phạm Thảo Nhiên	Nữ	18/06/2008	Ca 4
153	<b>10153</b>	18205	Nguyễn Thị Phi Nhung	Nữ	09/11/2008	Ca 4
154	<b>10154</b>	10183	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Nữ	17/07/2008	Ca 4
155	<b>10155</b>	10174	Lê Bảo Như	Nữ	08/11/2008	Ca 4
156	<b>10156</b>	10218	Lê Thị Ánh Như	Nữ	14/02/2006	Ca 4
157	<b>10157</b>	10213	Nguyễn Bảo Quỳnh Như	Nữ	16/02/2008	Ca 4
158	<b>10158</b>	10267	Nguyễn Hà Như	Nữ	31/03/2008	Ca 4
159	<b>10159</b>	10132	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	26/05/2008	Ca 4
160	<b>10160</b>	10022	Nguyễn Trần Quỳnh Như	Nữ	17/01/2008	Ca 4
161	<b>10161</b>	10030	Trương Ngọc Phúc Như	Nữ	31/10/2008	Ca 4
162	<b>10162</b>	10111	Võ Huỳnh Tuyết Như	Nữ	21/12/2008	Ca 4
163	<b>10163</b>	10046	Võ Ngọc Tố Như	Nữ	02/08/2008	Ca 4
164	<b>10164</b>	10196	Nguyễn Phương Kiều Oanh	Nữ	30/09/2008	Ca 4
165	<b>10165</b>	18082	Hoàng Thị Châu Pha	Nữ	29/08/2008	Ca 4
166	<b>10166</b>	18283	Đỗ Thị Tuyết Phán	Nữ	03/05/2008	Ca 4
167	<b>10167</b>	18072	Nguyễn Lê Uyên Phi	Nữ	26/01/2007	Ca 4
168	<b>10168</b>	10254	Nguyễn Mai Hoài Phong	Nữ	14/04/1996	Ca 4
169	<b>10169</b>	10195	Đinh Quý Hồng Phúc	Nữ	04/11/2008	Ca 4
170	<b>10170</b>	10023	Nguyễn Thị Thanh Phúc	Nữ	08/10/2008	Ca 4
171	<b>10171</b>	10043	Thường Thị Ngọc Phúc	Nữ	26/04/2008	Ca 5
172	<b>10172</b>	10233	Nguyễn Đào Mai Phương	Nữ	16/05/2008	Ca 5
173	<b>10173</b>	10143	Nguyễn Ngọc Yến Phương	Nữ	04/04/2008	Ca 5
174	<b>10174</b>	10053	Đặng Huỳnh Đức Phường	Nữ	27/04/2008	Ca 5
175	<b>10175</b>	10295	Nguyễn Huỳnh Gia Quân	Nữ	20/10/2008	Ca 5
176	<b>10176</b>	10069	Nguyễn Trần Bích Quy	Nữ	13/02/2008	Ca 5
177	<b>10177</b>	10093	Trần Nhật Quyên	Nữ	21/02/2008	Ca 5
178	<b>10178</b>	10107	Võ Thuyền Quyên	Nữ	22/10/2008	Ca 5
179	<b>10179</b>	18215	Nguyễn Thị Kim Quỳnh	Nữ	31/12/2007	Ca 5
180	<b>10180</b>	10239	Phạm Thị Ngọc Quỳnh	Nữ	11/06/2008	Ca 5
181	<b>10181</b>	10114	Phạm Thị Phương Quỳnh	Nữ	12/08/2008	Ca 5
182	<b>10182</b>	10193	Trần Ngọc Như Quỳnh	Nữ	17/07/2007	Ca 5
183	<b>10183</b>	10013	Trần Thị Thanh Quỳnh	Nữ	08/07/2008	Ca 5

Số TT	SBD	Mã HS	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Ca thi
184	<b>10184</b>	10136	Võ Mai Như Quỳnh	Nữ	27/07/2008	Ca 5
185	<b>10185</b>	10106	Nguyễn Ngọc Thanh Sinh	Nữ	25/12/2008	Ca 5
186	<b>10186</b>	10189	Nguyễn Thị Kim Tài	Nữ	29/11/2006	Ca 5
187	<b>10187</b>	18074	Lâm Nữ Tâm Tâm	Nữ	10/03/2008	Ca 5
188	<b>10188</b>	10186	Hồ Huỳnh Ngọc Tân	Nữ	20/11/2008	Ca 5
189	<b>10189</b>	10048	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	Nữ	31/07/2008	Ca 5
190	<b>10190</b>	10068	Lê Trần Bảo Tiên	Nữ	15/04/2008	Ca 5
191	<b>10191</b>	10036	Trần Thị Hà Tiên	Nữ	12/10/2008	Ca 5
192	<b>10192</b>	10050	Phạm Thị Ngọc Tú	Nữ	16/09/1994	Ca 5
193	<b>10193</b>	18278	Ngô Thị Bích Tuyên	Nữ	01/10/2007	Ca 5
194	<b>10194</b>	10153	Châu Thị Thanh Tuyền	Nữ	08/12/2008	Ca 5
195	<b>10195</b>	18242	Huỳnh Mộng Tuyền	Nữ	05/11/2008	Ca 5
196	<b>10196</b>	10212	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	Nữ	13/10/2008	Ca 5
197	<b>10197</b>	10094	Nguyễn Cát Tuyền	Nữ	19/10/2008	Ca 5
198	<b>10198</b>	18289	Mang Thị Minh Tuyết	Nữ	21/06/2007	Ca 5
199	<b>10199</b>	10025	Phan Thị Ngọc Tuyết	Nữ	12/12/2008	Ca 5
200	<b>10200</b>	10155	Thông Thị Ái Tuyết	Nữ	10/01/2008	Ca 5
201	<b>10201</b>	10034	Trần Thị Các Tường	Nữ	02/04/2006	Ca 5
202	<b>10202</b>	10071	Ngô Nguyễn Thiên Thanh	Nữ	07/03/2008	Ca 5
203	<b>10203</b>	10312	Nguyễn Thị Kim Thanh	Nữ	02/10/2008	Ca 5
204	<b>10204</b>	10292	Phan Thị Phương Thanh	Nữ	28/01/2008	Ca 5
205	<b>10205</b>	10206	Văn Thị Kim Thanh	Nữ	12/05/2008	Ca 5
206	<b>10206</b>	18327	Bùi Thị Thu Thảo	Nữ	04/10/2008	Ca 5
207	<b>10207</b>	10265	Đặng Thị Thanh Thảo	Nữ	09/12/2008	Ca 5
208	<b>10208</b>	10122	Lê Đình Thanh Thảo	Nữ	03/03/2008	Ca 5
209	<b>10209</b>	18084	Nguyễn Hoàng Thu Thảo	Nữ	25/01/2008	Ca 5
210	<b>10210</b>	10227	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	Nữ	20/10/2008	Ca 5
211	<b>10211</b>	18284	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	23/10/2008	Ca 5
212	<b>10212</b>	10133	Cao Hồng Thắm	Nữ	01/11/2008	Ca 5
213	<b>10213</b>	10190	Nguyễn Trần Minh Thi	Nữ	21/02/2008	Ca 5
214	<b>10214</b>	10317	Trần Nguyễn Minh Thi	Nữ	07/04/2008	Ca 5
215	<b>10215</b>	18290	Đỗ Thị Huyền Thơ	Nữ	30/05/2008	Ca 5
216	<b>10216</b>	10325	Trần Thị Hồng Thu	Nữ	19/09/2008	Ca 5
217	<b>10217</b>	18280	Nguyễn Bích Thuận	Nữ	30/12/2008	Ca 5
218	<b>10218</b>	10115	Bùi Thanh Thùy	Nữ	13/04/2008	Ca 5
219	<b>10219</b>	10238	Huỳnh Thị Thanh Thùy	Nữ	23/08/2008	Ca 5
220	<b>10220</b>	10055	Lê Thị Phương Thùy	Nữ	01/01/2008	Ca 5
221	<b>10221</b>	10005	Thông Thị Kim Thùy	Nữ	29/05/2004	Ca 6

<b>Số TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Mã HS</b>	<b>Họ tên</b>		<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Ca thi</b>
222	<b>10222</b>	18099	Trần Bảo An	Thùy	Nữ	14/07/2007	Ca 6
223	<b>10223</b>	10161	Trần Thanh	Thùy	Nữ	11/12/2008	Ca 6
224	<b>10224</b>	10305	Đào Thị Hồng	Thủy	Nữ	20/10/2008	Ca 6
225	<b>10225</b>	10145	Hồng Xuân	Thủy	Nữ	16/05/2008	Ca 6
226	<b>10226</b>	10097	Lê Thị Cao	Thủy	Nữ	24/01/2008	Ca 6
227	<b>10227</b>	10185	Đào Ngọc Minh	Thư	Nữ	17/05/2008	Ca 6
228	<b>10228</b>	18279	Đặng Châu Minh	Thư	Nữ	26/09/2008	Ca 6
229	<b>10229</b>	10194	Đặng Nguyễn Huyền	Thư	Nữ	19/07/2008	Ca 6
230	<b>10230</b>	10117	Hoàng Anh	Thư	Nữ	17/12/2008	Ca 6
231	<b>10231</b>	10060	Huỳnh Ngọc Minh	Thư	Nữ	02/07/2008	Ca 6
232	<b>10232</b>	18080	K Thị Ngọc	Thư	Nữ	04/12/2008	Ca 6
233	<b>10233</b>	10044	Lê Anh	Thư	Nữ	24/11/2008	Ca 6
234	<b>10234</b>	10234	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	30/03/2008	Ca 6
235	<b>10235</b>	10222	Mai Thị Anh	Thư	Nữ	28/10/2008	Ca 6
236	<b>10236</b>	10040	Ngô Anh	Thư	Nữ	06/05/2006	Ca 6
237	<b>10237</b>	10259	Ngô Ngọc Anh	Thư	Nữ	11/12/2008	Ca 6
238	<b>10238</b>	18165	Nguyễn Mai Anh	Thư	Nữ	19/11/2008	Ca 6
239	<b>10239</b>	10223	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	29/10/2008	Ca 6
240	<b>10240</b>	10095	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	25/07/2008	Ca 6
241	<b>10241</b>	10296	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	10/01/2008	Ca 6
242	<b>10242</b>	10063	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	16/02/2008	Ca 6
243	<b>10243</b>	10191	Nguyễn Trần Minh	Thư	Nữ	21/02/2008	Ca 6
244	<b>10244</b>	10170	Nguyễn Vũ Hoài	Thư	Nữ	28/12/2008	Ca 6
245	<b>10245</b>	10051	Trần Anh	Thư	Nữ	20/11/2008	Ca 6
246	<b>10246</b>	10156	Trần Hoài Anh	Thư	Nữ	27/01/2008	Ca 6
247	<b>10247</b>	10045	Trần Lê Anh	Thư	Nữ	23/09/2008	Ca 6
248	<b>10248</b>	10262	Trần Nguyễn Kim	Thư	Nữ	20/08/2008	Ca 6
249	<b>10249</b>	10130	Nguyễn Thị Huỳnh	Thương	Nữ	27/10/2008	Ca 6
250	<b>10250</b>	10126	Nguyễn Thị Thân	Thương	Nữ	22/09/2007	Ca 6
251	<b>10251</b>	10241	Đinh Ngọc Bích	Thy	Nữ	16/12/2007	Ca 6
252	<b>10252</b>	10062	Huỳnh Ngọc Minh	Thy	Nữ	02/07/2008	Ca 6
253	<b>10253</b>	10268	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	Nữ	08/01/2008	Ca 6
254	<b>10254</b>	10119	Nguyễn Quỳnh	Thy	Nữ	31/08/2008	Ca 6
255	<b>10255</b>	10058	Trần Anh	Thy	Nữ	21/03/2008	Ca 6
256	<b>10256</b>	10261	Trần Võ Bảo	Thy	Nữ	19/10/2008	Ca 6
257	<b>10257</b>	18079	Đinh Ngọc Đoan	Trang	Nữ	14/09/2008	Ca 6
258	<b>10258</b>	18271	Huỳnh Kiều	Trang	Nữ	11/04/2008	Ca 6
259	<b>10259</b>	10216	Lê Thị Đoan	Trang	Nữ	28/03/2008	Ca 6

<b>Số TT</b>	<b>SBD</b>	<b>Mã HS</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Ca thi</b>
260	<b>10260</b>	10140	Nguyễn Thị Thanh Trang	Nữ	12/01/2008	Ca 6
261	<b>10261</b>	10108	Nguyễn Thu Minh Trang	Nữ	07/12/2007	Ca 6
262	<b>10262</b>	18204	Phạm Thu Huyền Trang	Nữ	23/05/2008	Ca 6
263	<b>10263</b>	10243	Trần Chí Trang	Nữ	17/01/2008	Ca 6
264	<b>10264</b>	18225	Trần Thị Ngọc Trang	Nữ	18/11/2008	Ca 6
265	<b>10265</b>	10321	Hoàng Thị Thu Trâm	Nữ	13/06/2008	Ca 6
266	<b>10266</b>	18288	Hồ Nguyễn Tố Trâm	Nữ	09/04/2008	Ca 6
267	<b>10267</b>	18313	Lâm Thị Ngọc Trâm	Nữ	22/09/2008	Ca 6
268	<b>10268</b>	10103	Lê Ngân Trâm	Nữ	17/06/2007	Ca 6
269	<b>10269</b>	10178	Lê Ngọc Bảo Trâm	Nữ	23/06/2003	Ca 6
270	<b>10270</b>	18073	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	Nữ	23/11/2008	Ca 6
271	<b>10271</b>	10127	Nguyễn Thị Tuyết Trâm	Nữ	14/04/2008	Ca 6
272	<b>10272</b>	10012	Phạm Thị Thu Trâm	Nữ	08/02/2008	Ca 6
273	<b>10273</b>	10166	Trần Ngọc Huyền Trâm	Nữ	11/01/2008	Ca 6
274	<b>10274</b>	10209	Trần Thị Bích Trâm	Nữ	18/02/2008	Ca 6
275	<b>10275</b>	10125	Trần Thị Thùy Trâm	Nữ	01/10/2008	Ca 6
276	<b>10276</b>	10105	Nguyễn Lê Hương Trâm	Nữ	28/04/2007	Ca 7
277	<b>10277</b>	10293	Trần Thị Thanh Trâm	Nữ	05/01/2007	Ca 7
278	<b>10278</b>	10322	Đông Đàng Khánh Trâm	Nữ	26/09/2007	Ca 7
279	<b>10279</b>	10167	Nguyễn Thị Huyền Trâm	Nữ	18/10/2008	Ca 7
280	<b>10280</b>	18251	Nguyễn Võ Việt Trâm	Nữ	05/07/2008	Ca 7
281	<b>10281</b>	10104	Nguyễn Ngọc Kiều Trinh	Nữ	18/10/2008	Ca 7
282	<b>10282</b>	10001	Phạm Thị Xuân Trinh	Nữ	23/03/2008	Ca 7
283	<b>10283</b>	10175	Trần Nguyễn Hoài Trinh	Nữ	17/02/2007	Ca 7
284	<b>10284</b>	18226	Trần Thị Ngọc Trinh	Nữ	18/11/2008	Ca 7
285	<b>10285</b>	18250	Võ Tố Trinh	Nữ	25/10/2008	Ca 7
286	<b>10286</b>	10110	Bùi Hoàng Thanh Trúc	Nữ	28/01/2008	Ca 7
287	<b>10287</b>	10057	Đặng Thị Minh Trúc	Nữ	05/10/2008	Ca 7
288	<b>10288</b>	10067	Đinh Thị Xuân Trúc	Nữ	16/07/1998	Ca 7
289	<b>10289</b>	10151	Lê Thị Trúc	Nữ	27/07/2008	Ca 7
290	<b>10290</b>	18253	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	25/09/2008	Ca 7
291	<b>10291</b>	10330	Bờ Rông Thị Mỹ Uyên	Nữ	17/05/2007	Ca 7
292	<b>10292</b>	10149	Nguyễn Thị Kim Uyên	Nữ	14/03/2008	Ca 7
293	<b>10293</b>	18078	Quách Phương Uyên	Nữ	09/05/2008	Ca 7
294	<b>10294</b>	18164	Võ Thị Trúc Uyên	Nữ	15/09/2008	Ca 7
295	<b>10295</b>	18076	Bờ Rông Thị Mỹ Vân	Nữ	14/04/2008	Ca 7
296	<b>10296</b>	10303	Đặng Thị Bích Vân	Nữ	21/01/2007	Ca 7
297	<b>10297</b>	18287	Phan Nguyễn Thảo Vân	Nữ	12/12/2008	Ca 7

Số TT	SBD	Mã HS	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Ca thi
298	<b>10298</b>	10015	Trần Lê Thùy Vân	Nữ	08/12/2008	Ca 7
299	<b>10299</b>	10300	Trần Nguyễn Cẩm Vân	Nữ	06/07/2007	Ca 7
300	<b>10300</b>	10026	Bùi Thị Tường Vi	Nữ	19/09/2008	Ca 7
301	<b>10301</b>	10124	Hà Thảo Vi	Nữ	26/09/2008	Ca 7
302	<b>10302</b>	10098	Trương Ngọc Tường Vi	Nữ	02/03/2007	Ca 7
303	<b>10303</b>	10176	Thông Thị Ái Vời	Nữ	10/01/2008	Ca 7
304	<b>10304</b>	10260	Lê Hoàng Uyên Vương	Nữ	14/07/2008	Ca 7
305	<b>10305</b>	18314	Đinh Thị Kiều Vy	Nữ	26/04/2007	Ca 7
306	<b>10306</b>	10171	Nguyễn Đặng Phương Vy	Nữ	06/01/2008	Ca 7
307	<b>10307</b>	18163	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	Nữ	16/02/2008	Ca 7
308	<b>10308</b>	10061	Nguyễn Tường Vy	Nữ	14/11/2008	Ca 7
309	<b>10309</b>	18269	Nguyễn Thị Kiều Vy	Nữ	07/01/2008	Ca 7
310	<b>10310</b>	10065	Nguyễn Thị Tường Vy	Nữ	04/05/2008	Ca 7
311	<b>10311</b>	10029	Nguyễn Thị Trúc Vy	Nữ	03/12/2007	Ca 7
312	<b>10312</b>	10038	Trần Ngọc Thảo Vy	Nữ	01/05/2000	Ca 7
313	<b>10313</b>	18201	Phan Thị Như Ý	Nữ	21/11/2004	Ca 7
314	<b>10314</b>	10081	Đặng Thị Mỹ Yên	Nữ	24/05/2008	Ca 7
315	<b>10315</b>	10318	Nguyễn Tường Yên	Nữ	19/08/2008	Ca 7
316	<b>10316</b>	10154	Nguyễn Hồng Yên	Nữ	07/11/2008	Ca 7
317	<b>10317</b>	10139	Nguyễn Thị Hoàng Yên	Nữ	19/10/2008	Ca 7
318	<b>10318</b>	10182	Lê Nguyễn Trần Châu	Nữ	10/10/2007	Ca 7
319	<b>10319</b>	10258	Nguyễn Thanh Thùy Dung	Nữ	29/10/2008	Ca 7
320	<b>10320</b>	10266	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Nữ	06/11/2008	Ca 7
321	<b>10321</b>	10256	Nguyễn Trần Bích Huyền	Nữ	23/03/2008	Ca 7
322	<b>10322</b>	10021	Nguyễn Ngọc Giáng My	Nữ	11/10/2008	Ca 7
323	<b>10323</b>	10323	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	31/10/2008	Ca 7
324	<b>10324</b>	18316	Chung Kim Nghi	Nữ	28/01/2007	Ca 7
325	<b>10325</b>	10047	Đặng Thị Hồng Nhung	Nữ	29/11/2008	Ca 7
326	<b>10326</b>	10168	Trương Tường Quy	Nữ	28/01/2008	Ca 7
327	<b>10327</b>	10309	Hồ Thị Thanh Quý	Nữ	21/12/2008	Ca 7
328	<b>10328</b>	10214	Trần Hà Mỹ Quyên	Nữ	20/11/2008	Ca 7
329	<b>10329</b>	10326	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	24/03/2008	Ca 7
330	<b>10330</b>	10169	Trần Thị Diệu Thắm	Nữ	23/11/2008	Ca 7

**Lưu ý:**

- Buổi sáng ngày 17/6/2026: Ca 1 (50 thí sinh), Ca 2 (50 thí sinh), Ca 3 (20 thí sinh)
- Buổi chiều ngày 17/6/2026: Ca 4 (50 thí sinh), Ca 5 (50 thí sinh).
- Buổi sáng ngày 18/6/2026: Ca 6 (55 thí sinh), Ca 7 (55 thí sinh).